

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2022/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thảo V, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn Trệch, xã T O, huyện BT, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm 3, xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Thảo V và anh Nguyễn Duy T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trương Thị Thảo V và anh Nguyễn Duy T.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Duy Quân, sinh ngày 26/11/2016 cho anh Nguyễn Duy T nuôi dưỡng. Chị Vân có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian đóng góp cấp dưỡng tính từ tháng 8/2022 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Trương Thị Thảo V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở chị Vân thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản và nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị Thảo V phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009175, ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA.DS H. Thanh Chương;
- UBND xã TT;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Ngọc Anh**